

TỔNG HỢP THÔNG TIN GIAO DỊCH

TRADING SUMMARY

Ngày: 11/05/2021
Date:

1. Chỉ số chứng khoán (Indices)

Chỉ số Indices	Đóng cửa Closing value	Tăng/Giảm +/- Change	Thay đổi (%) % Change	GTGD (tỷ đồng) Trading value (bil.dongs)
VNINDEX	1,256.04	-3.54	-0.28	22,665.42
VN30	1,359.19	-11.47	-0.84	12,215.33
VNMIDCAP	1,490.47	15.04	1.02	5,556.11
VNSMALLCAP	1,291.59	9.49	0.74	2,018.91
VN100	1,274.81	-7.03	-0.55	17,771.43
VNALLSHARE	1,275.13	-6.11	-0.48	19,790.35
VNXALLSHARE	2,031.52	-10.03	-0.49	22,941.11
VNCOND	1,461.30	0.29	0.02	491.19
VNCONS	798.54	-6.07	-0.75	1,734.22
VNE	564.79	2.00	0.36	295.31
VNF	1,383.42	-6.89	-0.50	7,225.65
VNHEAL	1,504.21	4.40	0.29	47.46
VNIND	708.05	7.29	1.04	2,156.58
VNIT	1,926.48	-8.17	-0.42	289.15
VNMAT	2,408.86	-34.53	-1.41	3,680.32
VNREAL	1,726.92	-10.85	-0.62	3,507.15
VNUTI	761.44	0.86	0.11	269.24
VNDIAMOND	1,573.86	-3.55	-0.23	6,751.58
VNFLEAD	1,860.63	-10.57	-0.56	7,122.50
VNFSELECT	1,809.34	-7.69	-0.42	7,216.97
VNSI	1,966.24	-17.53	-0.88	7,334.23
VNX50	2,227.08	-17.50	-0.78	16,211.47

2. Giao dịch toàn thị trường (Trading total)

Nội dung Contents	KLGD (cp) Trading vol. (shares)	GTGD (tỷ đồng) Trading val. (bil. Dongs)
Khớp lệnh	709,535,700	20,788
Thỏa thuận	60,558,086	1,878
Tổng	770,093,786	22,665

Top 5 chứng khoán giao dịch trong ngày (Top volatile stock up to date)

STT No.	Top 5 CP về KLGD Top trading vol.		Top 5 CP tăng giá Top gainer		Top 5 CP giảm giá Top loser	
	Mã CK Code	KLGD (cp) Trading vol. (shares)	Mã CK Code	%	Mã CK Code	%
1	STB	58,012,000	ROS	6.99%	HAS	-7.00%
2	HPG	29,660,200	TMT	6.90%	ABS	-6.95%
3	ROS	28,923,800	PXT	6.90%	CIG	-6.93%
4	HSG	25,817,000	SVC	6.88%	PTC	-6.89%
5	MBB	25,385,100	AGM	6.85%	VPS	-6.84%

Giao dịch của NDTNN (Foreigner trading)

Nội dung Contents	Mua Buying	%	Bán Selling	%	Mua-Bán Buying-Selling
KLGD (cp) Trading vol. (shares)	38,370,600	4.98%	38,845,219	5.04%	-474,619

GTGD (tỷ đồng) Trading val. (bil. Dongs)	1,366	6.03%	1,659	7.32%	-293
---	-------	-------	-------	-------	------

Top 5 Chứng khoán giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài
(Top foreigner trading)

STT	Top 5 CP về KLGD NDTNN Top trading vol.		Top 5 CP về GTGD NDTNN		Top 5 CP về KLGD NDTNN mua ròng	
1	SBT	6,135,600	HPG	267,902,940	STB	43,213,700
2	ACB	6,000,000	VPB	256,839,340	VIC	22,894,840
3	STB	4,620,500	NVL	244,313,140	KBC	21,514,300
4	MSB	4,305,800	ACB	232,200,000	NVL	17,988,700
5	HPG	4,277,400	VHM	147,560,970	VHM	15,463,770

3. Sự kiện doanh nghiệp

STT	Mã CK	Sự kiện
1	CHPG2026	CHPG2026 (chứng quyền CHPG03MBS20CE) hủy niêm yết 3.000.000 cq tại HOSE (do đáo hạn), ngày hủy niêm yết: 11/05/2021, ngày GD cuối cùng: 06/05/2021.
2	CHP	CHP giao dịch không hưởng quyền - tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2021, thời gian và địa điểm tổ chức đại hội công ty sẽ thông báo sau.
3	HCM	HCM giao dịch không hưởng quyền - trả cổ tức đợt 2 năm 2020 bằng tiền mặt với tỷ lệ 7%, ngày thanh toán: 27/05/2021.
4	CMWG2015	CMWG2015 (chứng quyền MWG-HSC-MET06) hủy niêm yết 5.000.000 cq tại HOSE (do đáo hạn), ngày hủy niêm yết: 11/05/2021, ngày GD cuối cùng: 06/05/2021.
5	CREE2006	CREE2006 (chứng quyền REE-HSC-MET04) hủy niêm yết 5.000.000 cq tại HOSE (do đáo hạn), ngày hủy niêm yết: 11/05/2021, ngày GD cuối cùng: 06/05/2021.
6	QBS	QBS chuyển giao dịch 69.329.928 cp sang HNX, ngày GD cuối cùng: 11/05/2021.
7	GVR	GVR giao dịch không hưởng quyền - tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2021, thời gian và địa điểm tổ chức đại hội công ty sẽ thông báo sau.
8	HCM	HCM giao dịch không hưởng quyền - trả cổ tức đợt 2 năm 2020 bằng tiền mặt với tỷ lệ 07%, ngày thanh toán: 27/05/2021.
9	NVL	NVL niêm yết và giao dịch bổ sung 4.744.375 cp (phát hành chuyển đổi trái phiếu) tại HOSE ngày 11/05/2021, ngày niêm yết có hiệu lực: 29/04/2021.
10	VJC	VJC giao dịch không hưởng quyền - tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2021, dự kiến tổ chức đại hội vào 11/06/2021.
11	CHPG2018	CHPG2018 (chứng quyền HPG.KIS.M.CA.T.12 - Mã chứng khoán cơ sở: HPG) chính thức giao dịch lần đầu tại HOSE ngày 11/05/2021 với số lượng 5.000.000 chứng quyền. Tỷ lệ chuyển đổi: 5:1, với giá: 59.456 đồng/cq, ngày niêm yết có hiệu lực: 10/05/2021.
12	DIG	DIG nhận quyết định niêm yết bổ sung 3.548.950 cp (phát hành để sáp nhập) tại HOSE, ngày niêm yết có hiệu lực: 11/05/2021.
13	RDP	RDP nhận quyết định niêm yết bổ sung 6.570.665 cp (phát hành tăng vốn) tại HOSE, ngày niêm yết có hiệu lực: 11/05/2021.
14	E1VFN30	E1VFN30 niêm yết và giao dịch bổ sung 2.400.000 ccq (giảm) tại HOSE, ngày niêm yết có hiệu lực: 11/05/2021.
15	FUEVFNVD	FUEVFNVD niêm yết và giao dịch bổ sung 6.500.000 ccq (tăng) tại HOSE, ngày niêm yết có hiệu lực: 11/05/2021.